TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN HỒ
TỈNH SƠN LA

Bản án số: 57/2018/HSST.
Ngày: 20 - 6 - 2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN HỒ - TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hưng - Ông Đinh Công Thông.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Vũ Hồng Nghiêm - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ - tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Hiệp - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La; Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số; 61/2018/TLST- ST ngày 5 tháng 6 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số; 57/2018/QĐXXST- HS ngày 6 tháng 6 năm 2018, đối với bị cáo.

Giàng A N; tên gọi khác, không, sinh năm 1976. Trú tại; Bản TC, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Giới tính nam, tôn giáo không, Quốc tịch Việt Nam. Dân tộc: Mông; trình độ văn hoá: không biết chữ; nghề nghiệp: Trồng trọt; con ông; Giàng A T (Đã chết), con bà; Sồng Thị C (Đã chết); bị cáo có vợ; Vàng Thị T 42 tuổi, bị cáo có 03 con, con lớn 28 tuổi, con nhỏ 19 tuổi. Tiền án, tiền sự; không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam kể từ ngày 9 tháng 03 năm 2018 cho đến nay bị cáo có mặt tại phiên toà.

* Người phiên dịch cho bị cáo Giàng A N: Anh Sồng A P.

Địa chỉ: Tiểu khu , thị trấn MC, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

* Người làm chứng:

1. Anh Trần Duy T.

Trú tại: Tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

2. Anh Mùi Văn K.

Trú tại: Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

* Người chứng kiến: Anh Trịnh Quang V.

Trú tại: Tiểu khu 1, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 17 giờ 30 phút ngày 9/3/2018, tổ công tác Công an huyện Mộc Châu làm nhiệm vụ tại tiểu khu VĐ thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La. Phát hiện Trần Duy T, trú tại: Tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu và Mùi Văn K, trú tại: Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít vào cơ thể. Thu giữ của T và K 01 chiếc bật lủa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy rở, 01 mảnh ni lon màu xanh. T và K khai nhận đã mua ma túy của Giàng A N trú tại bản TC, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ sau đó cùng nhau sử dụng thì bị phát hiện.

Căn cứ vào lời khai của Trần Duy T và Mùi Văn K, ngày 9/3/2018 cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã ra lệnh và thi hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Giàng A N trú tại bản TC, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Quá trình giữ người Giàng A N đã tự giác giao nộp 20.000đồng tiền NHNN Việt Nam do đi mua 03 viên hồng phiến cho Trần Duy T và Vì Văn K mà có. CQCSĐT Công an huyện Mộc Châu đã ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Giàng A N về tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy, ngày 02/04/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tỉnh Sơn La ra quyết định chuyển vụ án hình sự đến cơ quan CSĐT Công an huyện Vân Hồ để điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra Giàng A N, Trần Duy T, Mùi Văn K khai nhận: T và K đều sử dụng ma túy và có quan hệ quen nhau từ trước. Khoảng 15 giờ ngày 9/03/2018, T rủ K đi mua ma túy để sử dụng K đồng ý sau đó K dẫn T đến nhà Giàng A N là người quen của K ở bản TC, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ thì gặp N ở nhà. T hỏi mua hồng phiến của N nhưng N không có hồng phiến bán. T đưa cho N 220.000đồng nhờ N đi mua 200.000đồng hồng phiến còn 20.000đồng tiền công là Ttrả cho N, N đồng ý và cầm tiền đi bộ đến bản Chiềng Đi, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ gặp và hỏi mua được của một người dân tộc Mông không quen biết được 03 viên hồng phiến được gói bằng ni lon màu xanh với giá là 200.000 đồng, N cầm hồng phiến về đưa cho T. Sau khi mua được ma túy T và K đi về đến tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu hai người đi vào một vườn mận ven đường lấy 03 viên hồng phiến cùng nhau sử dụng khi đang sử dụng thì bị kiểm tra lập biên bản vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản Cáo trạng số; 34/CT-VKS ngày 04/6/2018 của Viện kiểm sát nhân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Giàng A N về tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Giàng A N phạm tôi: Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị xử phạt bị cáo Giàng A N mức án từ 24 (Hai mươi tư) tháng tù đến 30 (Ba mươi) tháng tù.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Giàng A N được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đề nghị áp dụng điểm b, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, b, c, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đề nghị tuyên tịch thu để tiêu huỷ: 01 chiếc bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy rở, 01 mảnh ni lon màu xanh, 02 Test thử ma túy của Trần Duy T và Mùi Văn K và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Giàng A N là 20.000đ tiền NHNN Việt nam.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện chứng cứ.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Giàng A N về tội: Tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 và quan điểm luận tội tại phiên tòa đối với bị cáo.

Ý kiến của bị cáo Giàng A N nhất trí như Quyết đinh truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt thấp nhất đối với bị cáo và không áp dụng hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Ngày 9/03/2018, Giàng A N trú tại bản TC, xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La. Đã mua lại 03 viên ma túy tổng hợp để bán trái phép cho Trần Duy T ở Tiểu Khu Vườn Đào, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La cùng đi với Trần Duy T có Mùi Văn K ở Tiểu khu Bó Bun, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, trị giá là 200.000đồng. Mục đích cầm tiền đi mua ma túy lại để hưởng lợi đã hưởng lợi 20.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với những lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó có đầy đủ điều kiện đủ căn cứ kết luận bị cáo Giàng A N phạm tội: Tội mua

bán trái phép chất ma tuý, vi phạm khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 như Quyết định truy tố và Quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La là có căn cứ đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định: " Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

[2]. Xét hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo Giàng A N với số lượng, giá trị mua bán không lớn mục đích mua lại ma túy để bán lại kiếm lời thu lợi bất chính. Xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy làm lây lan phát sinh các tệ nạn xã hội nhất là tội phạm về ma túy. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương, cần vận dụng khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo.

[3]. Xét nhân thân bị cáo Giàng A N phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Nhân thân bị cáo Giàng A N là dân tộc thiểu số, trình độ văn hóa không biết chữ gia đình bị cáo có công trong kháng chiến chống Mỹ là tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015. Xong bị cáo nhận thức biết rõ tác hại của ma tuý là nhà nước cấm, nhưng do hám lời coi thường pháp luật nên cố tình phạm tội nghiêm trọng. Xét quan điểm luận tội tại phiên toà của Viện kiểm sát nhân dân, ý kiến của bị cáo tại phiên toà xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nhiều là có căn cứ đúng pháp luật cần được chấp nhận. Nay xét thấy cần cách ly bị cáo Giàng A N ra ngoài xã hội một thời gian mới đủ thời gian giáo dục bị cáo trở thành người làm ăn lương thiện, có ích cho xã hội. Cần lên một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung nhất là công tác phòng chống tội phạm nói chung và công tác phòng chống tội phạm về ma túy trong giai đoạn hiện nay.

[4]. Ngoài hình phạt chính là phạt tù bị cáo Giàng A N còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo sống chủ yếu vào nông nghiệp, không có tài sản có giá trị, không có thu nhập, không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Bị cáo Giàng A N đang bị tạm giam, nay Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo trong hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, vận dụng khoản 1, khoản 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6]. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Trần Duy T và Mùi Văn K chưa đến mức bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chỉ là vi phạm hành chính cơ quan điều tra đã xử phạt hành chính là có căn cứ đúng pháp luật.

Đối với nguồn gốc số 03 viên ma túy tổng hợp, theo lời khai của N là mua của một người dân tộc Mông, Năng không quen biết, không biết tên và địa chỉ cụ thể. Cơ quan CSĐT đã tiến hành điều tra, xác minh ngoài lời khai duy nhất của N

ra không có chứng cứ nào khác cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý người bán ma túy cho Giàng A N.

[7]. Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, huyện Vân Hồ, Kiểm sát viên trong qua trình điều tra, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[8]. Về vật chứng của vụ án: 01 chiếc bật lửa ga, 01 mảnh giấy bạc bị đốt chát, 01 mảnh ni lon màu đen do cơ quan điều tra thu giữ của Trần Duy T và Mùi Văn K, Test thử ma túy vỏ gói niêm phong ban đầu không có giá trị sử dụng cần được tuyên tịch thu tiêu huỷ. Đối với số tiền do mua bán ma túy phạm tội mà có cuả bị cáo Giàng A N cần được tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Vận dụng điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, điểm a, b,c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Về án phí: Bị cáo Giàng A N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định chung của Nhà nước vận dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Giàng A N có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm a, điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015. Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

2. Tuyên bố bị cáo Giàng A N phạm tội; Tội mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Giàng A N 24 (Hai mươi tư) tháng tù. " Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 9/03/2018".

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Giàng A N được quy đinh tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

3. Về vật chứng vụ án: Tuyên tịch thu để tiêu hủy 01 chiếc bật lửa ga màu xanh, 01 mảnh giấy bạc bị đốt cháy rở, 01 mảnh ni lon màu xanh, 02 Test thử ma túy và vỏ gói niêm phong ban đầu.

Tuyên tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền do phạm tội mà có của bị cáo Giàng A N là 20.000^{đ} (Hai mươi nghìn đồng) tiền NHNN Việt Nam.

4. Về án phí: Bị cáo Giàng A N phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo Giàng A N biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Toà án ND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an;
- Trại giam;
- THA hình sự;
- THA dân sự;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp;
- Lưu án văn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Tuấn Long